

Bản án số: 92/2026/HS-PT

Ngày: 21-5- 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

Bà Kiều Kim Xuân.

Bà Lê Thị Hồng Tâm.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Bùi Vũ Tố Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Phan Trường T, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực X - Đồng Tháp.

Bị cáo bị kháng cáo:

Huỳnh Phan Trường T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; tên gọi khác: Lộc Bò; số CCCD: 082088008205 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/10/2022; nơi thường trú: Số I Đ, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; con ông Huỳnh Văn P và con bà Phan Thị T1; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: Ngô Thị Cẩm T2; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại có kháng cáo:

Mai Ngọc T3, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: Số N Đ, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở: Số K T, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Trong vụ án này Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 06/7/2025, Mai Ngọc T3 điều khiển xe mô tô biển số 63B9-XXX.XX đi đến tiệm S (tiệm H) tại số A N, phường M, tỉnh Đồng Tháp của anh Lê Đình H để tìm Huỳnh Phan Trường T (L). Khi T3 chạy xe đến thì thấy anh H đang ngồi sửa xe nên T3 có hỏi: “Thằng chó Lộc Bò có ghé đây không?” thì H trả lời: “Không” nên T3 điều khiển xe chạy đi. Khi T biết được T3 có đến chỗ tiệm sửa xe của anh H tìm, chửi T nên T có điện thoại cho T3 dẫn đến cự cãi, thách thức nhau.

Đến khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 06/7/2025, khi T3 đang uống cà phê ở quán cà phê “K” tại số D Y, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp, thì T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển số 63G1-XXX.XX đến quán tìm T3 nói chuyện về việc T3 chửi T và dẫn đến cự cãi, đánh nhau. Theo camera tại quán ghi nhận: Khi T vào trong quán đến chỗ bàn T3 ngồi uống cà phê cự cãi với T3 thì T có dùng tay phải đánh T3 01 cái nhưng được T3 dùng tay trái gạt ra. Sau đó, cả hai tiếp tục cự cãi qua lại thì T3 dùng tay phải đánh T, lúc này T áp sát dùng tay đánh T3 té ngã vào khu vực trước quầy pha chế của quán. Trong lúc T3 té ngã thì T chụp 01 ổ khóa bằng kim loại màu đen (kích thước 5x9,5cm, trọng lượng 289 gram) để trên bàn của quán đánh vào vùng đầu của T3 nhiều cái gây thương tích rồi T bỏ đi. Sau khi bị đánh T3 đã đến Bệnh viện Q cấp cứu, điều trị. Ngày 09/7/2025, T3 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 60-2025/KLTTCT-TTPY ngày 05/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mai Ngọc T3 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%. Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực X - Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phan Trường T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 2; Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phan Trường T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Phan Trường T cho Ủy ban nhân dân Phường Đ, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Phan Trường T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 31/12/2025, bị hại Mai Ngọc T3 có đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Huỳnh Phan Trường T 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là quá nhẹ so với hành vi gây thương tích cho ông Mai Ngọc T3. Tòa án không buộc tội “Gây rối trật tự công cộng” đối với bị cáo là chưa đúng theo quy định của pháp luật, bởi vì bị cáo đánh bị hại ông Mai Ngọc T3 tại quán cà phê, lúc này có nhiều người đến uống cà phê.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Phan Trường T thừa nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và Bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thừa nhận phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

- Bị hại giữ nguyên kháng cáo.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực X- Đồng Tháp xét xử và kết án bị cáo Huỳnh Phan Trường T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1

Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan, sai. Kiểm sát viên nhận định mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ. Nguyên nhân xảy ra vụ án là do bị hại có lỗi trước, dùng nhiều lời lẽ thiếu tôn trọng đối với bị cáo, từ đó đã làm phát sinh mâu thuẫn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nhận thấy, sự việc đánh nhau giữa bị cáo và bị hại diễn ra nhanh chóng, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự, không có kiến nghị nào của chính quyền địa phương yêu cầu xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng và nếu xử lý bị cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng thì cũng phải xem xét đến hành vi này của bị hại vì bị hại thách thức, rủ rê, chỉ địa điểm cho bị cáo đến quán cà phê để đánh nhau. Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần tội danh, hình phạt đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Bị hại Mai Ngọc T3 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Phan Trường T xin Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 11/01/2025, tại quán cà phê “K”, số D Y, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo T xảy ra mâu thuẫn cự cãi với bị hại Mai Ngọc T3 dẫn đến cả hai đánh nhau bằng tay không thì T đã dùng ổ khóa bằng kim loại màu đen, kích thước 5x9,5cm, trọng lượng 289 gram là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại Mai Ngọc T3 gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 02%. Bị hại T3 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định tỷ lệ thương tích, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở khẳng định Tòa án nhân dân khu vực X- Đồng Tháp kết án bị cáo Huỳnh Phan Trường T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét thấy, bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá

trình điều tra và xét xử thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, có 03 người con còn nhỏ đang tuổi ăn học (có xác nhận của chính quyền địa phương). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị hại cũng có lỗi nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 01 năm 06 tháng là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự quy định về án treo. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị hại về phần hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần này.

Bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại tại quán K, nhưng hành vi của bị cáo diễn ra nhanh chóng, chưa gây náo loạn, chưa làm cho hoạt động bình thường của dân cư nơi đó gián đoạn, đình trệ nên chưa đến mức truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại đối với nội dung này.

Từ những phân tích nêu trên, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Mai Ngọc T3, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực X- Đồng Tháp, tuy nhiên cần điều chỉnh lại cách tuyên án về án treo.

[3] Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị hại Mai Ngọc T3 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Mai Ngọc T3.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Phan Trường T.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phan Trường T phạm tội “Cố ý gây thương

tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phan Trường T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Phan Trường T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị hại Mai Ngọc T3 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X - Đồng Tháp không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn

kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND Khu vực X – Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực X – Đồng Tháp;
- THAHS CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực X;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh